

**UỶ BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU**

Số: 06 /KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tân Châu, ngày 10 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm
Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022**

Căn cứ Kế hoạch số 4787/KH-SNN ngày 28/12/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tây Ninh về triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 7470/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện Tân Châu về việc thành lập Đoàn kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022;

Uỷ ban nhân dân huyện Tân Châu xây dựng Kế hoạch triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022, đặc biệt là các sản phẩm sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán và Lễ hội như: thịt và các sản phẩm từ thịt, rau, củ, quả Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và giám sát các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm. Hướng dẫn người dân nhận biết sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, sản phẩm được kiểm soát và chứng nhận an toàn thực phẩm; đẩy mạnh công tác giới thiệu, quảng bá sản phẩm an toàn, địa chỉ bán sản phẩm an toàn để người tiêu dùng tiếp cận, lựa chọn.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022 như: thịt và các sản phẩm từ thịt, rau, củ, quả Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, cơ sở giết mổ; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Triển khai kiểm tra trước, trong, sau Tết và mùa Lễ hội Xuân 2022. Hoạt động kiểm tra phải bảo đảm tuân thủ tuyệt đối về phòng chống dịch bệnh Covid-19.

- Xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm theo quy định pháp luật, đồng thời công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, Công thông tin điện tử

huyện các cơ sở vi phạm và các sản phẩm thực phẩm không đảm bảo an toàn để người dân biết, tránh sử dụng.

- Xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm theo quy định pháp luật, đồng thời công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, Công thông tin điện tử huyện các cơ sở vi phạm và các sản phẩm thực phẩm không đảm bảo an toàn để người dân biết, tránh sử dụng.

- Đảm bảo thực hiện đúng nội dung, tiến độ của Kế hoạch.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác thông tin tuyên truyền

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến các cơ quan chức năng, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022. Tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm như: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và các văn bản pháp luật liên quan đến an toàn thực phẩm của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Y tế, Bộ Công Thương.

- Hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm, người tiêu dùng nhận biết các sản phẩm chất lượng, an toàn. Đồng thời, tăng cường công tác truyền thông nhằm chuyển tải tốt thông điệp “Bảo đảm an toàn thực phẩm dịp tết, mùa lễ hội là trách nhiệm của toàn dân”.

2. Hoạt động kiểm tra

a) Đối tượng

Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần và các Lễ hội như: thịt và các sản phẩm từ thịt, rau, củ, quả Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn huyện Tân Châu.

b) Các căn cứ pháp lý để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm năm 2010;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Thông tư số 14/2011/TT-BYT ngày 01 tháng 4 năm 2011 của Bộ Y tế hướng dẫn lấy mẫu phục vụ thanh tra, kiểm tra về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Các thông tư của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Y tế, Bộ Công Thương về bảo đảm an toàn thực phẩm theo từng lĩnh vực cụ thể;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

c) Nội dung kiểm tra

Trong quá trình kiểm tra tập trung các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sơ chế, kinh doanh, sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Hồ sơ tự công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm của cơ sở.

- Hồ sơ công bố hợp quy/phù hợp quy định an toàn thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện bắt buộc phải công bố tiêu chuẩn.

- Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo đối với những cơ sở có quảng cáo sản phẩm thực phẩm.

- Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm, phiếu kiểm nghiệm định kỳ đối với thực phẩm.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật An toàn thực phẩm, nghị định của Chính phủ có liên quan và các thông tư của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Y tế, Bộ Công Thương.

- Quy trình sản xuất, chế biến, bảo quản đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, rau, thịt, thủy sản và sản phẩm chế biến từ rau, thịt, thủy sản tươi sống.

- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm.

- Nguồn nước dùng cho chế biến thực phẩm.

- Việc sử dụng hóa chất, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến.

d) Phương pháp kiểm tra

Tiến hành kiểm tra trực tiếp tại cơ sở với các nội dung:

- Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh;

- Thu thập tài liệu liên quan;
- Kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, sản phẩm thực phẩm;
- Lập biên bản công bố quyết định, ghi nhận nội dung kiểm tra;
- Lập biên bản kiểm tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có);
- Phân tích, đánh giá hồ sơ liên quan đến an toàn vệ sinh thực phẩm;
- Tiến hành xử lý trường hợp vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn kinh phí thực hiện công tác an toàn thực phẩm do UBND tỉnh phân bổ năm 2022.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện

- Phối hợp, tham gia với Đoàn kiểm tra liên ngành VSATTP huyện kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022 trên địa bàn huyện (theo Quyết định số 7470/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện Tân Châu về việc thành lập Đoàn kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022).

- Phối hợp, tham gia các Đoàn thanh, kiểm tra do Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh chủ trì.

- Xử lý, tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định.

2. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm Chăn nuôi và Thú y

Tăng cường công tác giám sát và tuyên truyền an toàn thực phẩm trong phạm vi quản lý.

3. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng và triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến việc bảo đảm an toàn thực phẩm đến Ban quản lý chợ và Nhân dân. Vận động người dân, các cơ sở sản xuất nghiêm túc thực hiện các quy định của Nhà nước về an toàn thực phẩm, tham gia phát hiện, tố giác các trường hợp sử dụng hóa chất, kháng sinh gây tác hại đến sức khoẻ người tiêu dùng.

- Xử lý kịp thời các trường hợp không đảm bảo an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện: từ ngày 05/1/2022 đến ngày 12/3/2022 (bao gồm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022).

2. Chế độ báo cáo

Đề nghị UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả triển khai, thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm mùa Lễ hội Xuân năm 2022 về UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện) như sau:

- Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra trước tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 ***trước ngày 12/01/2022***.
- Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022 ***trước ngày 02/02/2022***.
- Báo cáo tổng kết kết quả triển khai, thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm mùa Lễ hội Xuân năm 2022 ***trước ngày 01/3/2022***.

(gửi kèm theo mẫu báo cáo)

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân 2022 trên địa bàn huyện Tân Châu.

Noi nhận:

- Sở Nông nghiệp-PTNT;
- CT, các PCT;
- LĐVP, CVVP;
- Thành phần tổ chức thực hiện;
- Lưu VP. HĐND-UBND.

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Phượng

**Mẫu báo cáo kết quả triển khai công tác kiểm tra
trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /2022 của UBND huyện)**

.....(tên cơ quan chủ quản)
.....(tên cơ quan báo cáo)

Số:...../BC - ... (chữ viết tắt tên CQ báo cáo)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

**Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán
Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022**

I. Công tác chỉ đạo

Xây dựng Kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể).

II. Các hoạt động đã triển khai

1. Các hoạt động truyền thông được triển khai

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh		
5.1	Phát thanh: tỉnh		
5.2	Phát thanh: huyện		
5.3	Phát thanh: xã/phường		
5.4	Phát thanh: ấp		
6	Truyền hình:		
7	Báo viết:		
7.1	Báo viết: tỉnh		
7.2	Báo viết: huyện		
7.3	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông: - Băng rôn, khẩu hiệu - Tranh áp – phích - Tờ gấp - Băng, đĩa hình - Băng, đĩa âm - Khác		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP ...		

2. Hoạt động kiểm tra

2.1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra

Tổng số đoàn kiểm tra:

Trong đó:

- 1.1 Số đoàn kiểm tra tuyến tỉnh:
- 1.2 Số đoàn kiểm tra tuyến huyện:
- 1.3 Số đoàn kiểm tra tuyến xã:

2.2. Kết quả kiểm tra

Bảng 1: Kết quả kiểm tra

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Sản xuất, chế biến				
2	Kinh doanh				
3	Dịch vụ ăn uống				
4	Thức ăn đường phố				
Tổng số (1 + 2 + 3)					

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

- Số lượng: đoàn
- Số cơ sở được kiểm tra:
- Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Cộng
1	Tổng số cơ sở (3 ngành toàn tỉnh)					
2	Cơ sở được kiểm tra					
	Đạt (số cơ sở/%)					
	Vi phạm (số cơ sở/%)					
3	Xử lý vi phạm					
3.1	Phạt tiền:					
	- Số cơ sở:					
	- Tiền phạt (đồng):					
3.2	Xử phạt bổ sung:					
	- Tước quyền sử dụng GCN					
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	+ Tước giấy tiếp nhận					

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX và vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Cộng
	đăng ký công bố sản phẩm					
	+ Tờ giấy xác nhận nội dung quảng cáo					
	- Đinh chỉ hoạt động;					
	- Tịch thu tang vật...					
3.3	Khắc phục hậu quả (<i>loại, trọng lượng</i>):					
	- Buộc thu hồi					
	- Buộc tiêu hủy					
	- Khác (ghi rõ):.....					
4	Xử lý khác					
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	Chuyên cơ quan điều tra					
	Chuyên ngành xử lý					
	Nhắc nhở					

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệp tại labo			
2.1	Hóa lý			
2.2	Vi sinh			
	Cộng			

2.3. Nhận xét, đánh giá chung

Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng từ 1 - 3.

III. Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần (từ ngày 25/01/2022 đến 15/02/2022) và mùa Lễ hội Xuân năm 2022: (từ ngày 16/02/2022 - 10/3/2022)

TT	Chỉ số	Năm 2022 (Từ..... đến.....)	Số cùng kỳ năm 2021	So sánh
1.	Số vụ (vụ)			
2.	Số mắc (ca)			
3.	Số chết (người)			
4.	Số đi Viện (ca)			

5.	Nguyên nhân (cụ thể)				
----	----------------------	--	--	--	--

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

IV. Đánh giá chung

Đánh giá thuận lợi, khó khăn và phân tích đánh giá kết quả thực hiện trong dịp Tết nguyên đán năm 2022 so với Tết nguyên đán năm 2021.

1. Ưu điểm

.....
.....
.....

2. Hạn chế, tồn tại

.....
.....
.....

3. Kiến nghị

.....
.....
.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)